

# EVALUATION OF THE EFFICACY OF CAO BAN LONG CAPSULES IN TREATING ERECTILE DYSFUNCTION (ED)

Phan Hoai Trung<sup>1\*</sup>, Hoang Van Hieu<sup>2</sup>, Nguyen Duc Thang<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Phuc Trung Duong Traditional Medicine Clinic - Lot TT5 Bac Linh Dam, Dai Kim, Hoang Mai, Hanoi, Vietnam

<sup>2</sup>Military Institute of Traditional Medicine - 442 Kim Giang, Dai Kim, Hoang Mai, Hanoi, Vietnam

<sup>3</sup>Vietnam Academy of Traditional Medicine and Pharmacy - 2 Tran Phu, Mo Lao, Ha Dong, Hanoi, Vietnam

Received: 10/04/2024

Revised: 19/04/2024; Accepted: 08/05/2024

## ABSTRACT

**Objective:** To evaluate the efficacy of Cao Ban Long capsules in treating erectile dysfunction (ED) through a non-controlled before-after study.

**Methods:** 30 men with ED (aged 28-65) were enrolled. In addition to being divided into groups according to the study objectives, these patients were also divided into groups according to traditional Chinese medicine patterns based on clinical examination. All patients were administered Cao Ban Long capsules 2 capsules/day for 8 weeks. ED symptoms were assessed using the IIEF-5 score before, after 4 weeks, and after 8 weeks of capsule use. All patients were monitored for adverse events and quality of life.

**Results:** The mean IIEF-5 score increased significantly from 11.8 points before treatment to 16.8 points after 4 weeks ( $p < 0.05$ ) and 18.3 points after 8 weeks ( $p < 0.05$ ). The best results were seen in patients in the Qi and Blood Deficiency group with an IIEF-5 score of 18.4 after 8 weeks of treatment ( $p < 0.05$ ). All patients experienced only mild gastrointestinal disturbances. Patients' quality of life improved after 8 weeks of treatment (mean ED-NHSLS score from 6.2 to 9.4 points for younger patients and from 4.8 to 8.2 points for patients aged 52 to 65).

**Conclusion:** Cao Ban Long capsules appear to be effective and safe in the treatment of ED, improving symptoms and quality of life in patients. Having said that, further research is needed to confirm these findings.

*Keywords:* Erectile dysfunction, Cao Ban Long.

---

\*Corresponding author

Email address: phuctrungduong2023@gmail.com

Phone number: (+84) 981 866 222

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD4.1165>



# ĐÁNH GIÁ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ RỐI LOẠN CƯƠNG DƯƠNG (ED) CỦA VIÊN CAO BAN LONG

Phan Hoài Trung<sup>1\*</sup>, Hoàng Văn Hiếu<sup>2</sup>, Nguyễn Đức Thắng<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Phòng khám Y học cổ truyền Phúc Trung Đường - Lô TT5 Bắc Linh Đàm, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup>Viện Y học cổ truyền Quân Đội - 442 Kim Giang, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam

<sup>3</sup>Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam - 2 Trần Phú, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 10 tháng 04 năm 2024

Ngày chỉnh sửa: 19 tháng 04 năm 2024; Ngày duyệt đăng: 08 tháng 05 năm 2024

## TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Đánh giá hiệu quả của viên nén Cao Ban Long trong điều trị rối loạn cương dương (ED) thông qua nghiên cứu so sánh trước sau không đối chứng.

**Phương pháp:** 30 nam giới bị ED (tuổi từ 28 đến 65). Ngoài phân chia các nhóm theo yêu cầu mục đích nghiên cứu, các bệnh nhân này được chia các nhóm theo thể y học cổ truyền dựa vào khám lâm sàng. Tất cả bệnh nhân được sử dụng viên nén Cao Ban Long 2 viên/ngày trong 8 tuần. Triệu chứng ED được đánh giá bằng bảng điểm IIEF-5 trước, sau 4 tuần và 8 tuần sử dụng viên nén. Tất cả các bệnh nhân đều được theo dõi các tác dụng không mong muốn và chất lượng cuộc sống.

**Kết quả:** Điểm IIEF-5 trung bình tăng đáng kể từ 11,8 điểm trước khi điều trị lên 16,8 điểm sau 4 tuần ( $p < 0,05$ ) và 18,3 điểm sau 8 tuần ( $p < 0,05$ ). Kết quả cải thiện tốt nhất là các bệnh nhân thuộc nhóm Khí huyết lưỡng hư với điểm IIEF-5 đạt 18,4 sau 8 tuần điều trị ( $p < 0,05$ ). Tất cả các bệnh nhân chỉ gặp duy nhất triệu chứng rối loạn tiêu hóa nhẹ. Chất lượng cuộc sống của bệnh nhân được cải thiện sau 8 tuần điều trị (điểm ED-NHSLS trung bình 6,2 lên 9,4 điểm với lứa tuổi còn trẻ và từ 4,8 lên 8,2 với lứa tuổi 52 đến 65).

**Kết luận:** Viên nén Cao Ban Long có vẻ hiệu quả và an toàn trong điều trị ED, giúp cải thiện triệu chứng và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân. Cần có thêm nghiên cứu sâu và rộng hơn để xác nhận những kết quả này.

**Từ khóa:** Rối loạn cương dương, Cao Ban Long.

\*Tác giả liên hệ

Email: phuctrungduong2023@gmail.com

Điện thoại: (+84) 981 866 222

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65iCD4.1165>

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Rối loạn cương dương (ED) là một vấn đề sức khỏe nam giới phổ biến, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống và tự tin của 30–50% nam giới trong độ tuổi từ 40–70. ED không chỉ gây ảnh hưởng đến khả năng quan hệ tình dục mà còn có thể gây ra các vấn đề tâm lý như trầm cảm, lo lắng và căng thẳng. Trong thập kỷ gần đây, có nhiều biện pháp điều trị ED bao gồm thuốc uống (YHCT và YHHĐ) cũng như các liệu pháp không dùng thuốc mặc dù đã có nhiều tiến bộ, nhưng vẫn chưa xác định được phương pháp điều trị lý tưởng cho ED.

Trong số các phương thuốc YHCT, viên nén cao Ban Long là một sản phẩm thảo dược với các thành phần dược chất như Cao Ban Long, Hoàng Kỳ, Đẳng Sâm, Long Nhân, Bạch Truật, Linh Chi, Mật Ong và Kẽm Gluconat ... đã thu hút sự chú ý với tiềm năng trong việc cải thiện các triệu chứng của ED. Tuy nhiên, việc đánh giá tác dụng cụ thể của viên nén cao Ban Long đối

với điều trị ED là một yếu tố quan trọng để đảm bảo bằng chứng khoa học vững chắc về hiệu quả của sản phẩm này trong điều trị. Điều này sẽ cung cấp thông tin quan trọng cho các chuyên gia y tế và bệnh nhân để họ có thể đưa ra quyết định điều trị hợp lý và hiệu quả.

Do đó, nghiên cứu đánh giá tác dụng điều trị của viên nén cao Ban Long đối với ED không chỉ có ý nghĩa lâm sàng mà còn mang lại lợi ích cho cộng đồng y tế và bệnh nhân bởi nghiên cứu này nhằm mục tiêu:

- Đánh giá hiệu quả của viên Cao Ban Long trong điều trị rối loạn cương dương và xác định tác dụng phụ có thể xuất hiện khi sử dụng viên Cao Ban Long.

- Đánh giá tác động của viên Cao Ban Long đối với chất lượng cuộc sống của bệnh nhân.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Chất liệu nghiên cứu

Hình 2.1. Viên Cao Ban Long



### Viên Cao Ban Long

#### a. Thành phần:

- Cao Ban Long (Colla Cornus)
- Cao Hoàng Kỳ (Astragalus membranaceus extract)
- Cao Đẳng Sâm (Codonopsis javanica extract)
- Cao Long Nhân (Arillus longanae extract)
- Cao Bạch Truật (Atractylodes macrocephala extract)
- Cao Linh Chi (Ganoderma lucidum extract)
- Cao Nam Dương Sâm (polyscias fruticose extract)

- Mật Ong

- Kẽm gluconat

b. Dạng bào chế: Viên nén

c. Số đăng kí: 6744/2020/ĐKSP

Nơi sản xuất: Công ty TNHH Medistar Việt Nam - Nhà máy số 1

### 2.2. Đối tượng nghiên cứu

Gồm 30 bệnh nhân nam với các tiêu chuẩn:

2.2.1. Tiêu chuẩn nhận BN:



Nam giới từ 18 tuổi trở lên.

Chẩn đoán ED theo tiêu chuẩn ICD-10.

Đồng ý tham gia nghiên cứu và ký cam kết bảo mật thông tin.

**2.2.2. Tiêu chuẩn loại trừ BN:**

Bệnh nhân có các bệnh lý tim mạch, huyết áp, tiểu đường không kiểm soát được.

Bệnh nhân có các bệnh lý về tâm thần.

Bệnh nhân đang sử dụng các thuốc điều trị ED khác.

Bệnh nhân có tiền sử dị ứng với bất kỳ thành phần nào của viên nén Cao Ban Long.

**2.3. Phương pháp nghiên cứu**

**2.3.1. Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu tiền cứu so sánh trước sau không đối chứng giả dược.

**2.3.2. Quy trình nghiên cứu:**

Bệnh nhân được đánh giá triệu chứng ED bằng bảng điểm IIEF-5 trước khi sử dụng viên nén Cao Ban Long.

Bệnh nhân được chia các nhóm tuổi rồi khám:

- Khám lâm sàng và cận lâm sàng với các chỉ số sinh tồn cơ bản
- Khám theo y học cổ truyền để phân nhóm theo các thể

y học cổ truyền: Khí huyết lưỡng hư, Thận hư, Can khí uất, Thấp nhiệt hạ tiêu.

Bệnh nhân sử dụng viên nén Cao Ban Long theo liều khuyến cáo (2 viên/ngày) trong 8 tuần.

Bệnh nhân được đánh giá triệu chứng ED bằng bảng điểm IIEF-5 sau 4 tuần và 8 tuần sử dụng viên nén Cao Ban Long.

Bệnh nhân được đánh giá chất lượng cuộc sống bằng bảng điểm ED-NHSLS sau 8 tuần sử dụng viên nén Cao Ban Long.

Bệnh nhân được theo dõi tác dụng phụ trong suốt quá trình nghiên cứu.

**2.4. Xử lý số liệu**

Sử dụng phần mềm SPSS 20.0, trong đó sử dụng các phương pháp thống kê mô tả để phân tích dữ liệu:

- Kiểm định t so sánh điểm IIEF-5 trước và sau khi sử dụng viên nén Cao Ban Long.
- Kiểm định t so sánh điểm ED-NHSLS trước và sau khi sử dụng viên nén Cao Ban Long.
- Phân tích tỷ lệ tác dụng phụ và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân đặc biệt theo thể y học cổ truyền.

**3. KẾT QUẢ**

**Bảng 3.1: Kết quả phân nhóm YHCT theo lứa tuổi của các bệnh nhân ED trong nghiên cứu (n=30)**

Nhóm tuổi	Khí huyết hư	Thận hư	Can khí uất	Thấp nhiệt	Tổng
28-35	1	1	3	1	6
36-43	1	1	3	0	5
44-51	2	3	0	1	6
52-65	4	3	2	4	13
Tổng	8	8	8	6	30

Nhận xét: Kết quả ở bảng 3.1 cho thấy các bệnh nhân ED ở lứa tuổi từ 52 đến 65 là cao nhất (13 bệnh nhân).

**Bảng 3.2: Tần suất cương cứng của các bệnh nhân sau 4 và 8 tuần điều trị (lần/tuần) (n=30)**

Nhóm tuổi	Trước điều trị	Sau 4 tuần	Sau 8 tuần
28-35	2 - 3	3 - 4	4 - 5
36-43	1 - 2	2 - 3	3 - 4
44-51	0 - 1	1 - 2	2 - 3
52-65	Hiếm khi hoặc 0	1	1 - 2

Nhận xét: Kết quả ở bảng 3.2 cho thấy các bệnh nhân trước điều trị nhưng vẫn có khả năng phục hồi sau 8 ED ở lứa tuổi từ 52 đến 65 có tần suất RLC rất thấp tuần dùng viên CBL.

**Bảng 3.3: Chất lượng cương cứng sau 4 và 8 tuần điều trị đối với các lứa tuổi (n=30)**

Nhóm tuổi	Trước điều trị	Sau 4 tuần	Sau 8 tuần
28-35	Mềm, dễ chùng	Cứng hơn, thời gian cứng lâu hơn	Cứng, thời gian cương cứng lâu hơn
36-43	Mềm, dễ chùng	Cứng hơn, thời gian cứng lâu hơn	Có cứng, thời gian cương cứng lâu hơn
44-51	Rất mềm, dễ chùng	Có cương, thời gian cứng ngắn	Có cương cứng, thời gian cương cứng ngắn
52-65	Rất mềm, dễ chùng	Có cương, thời gian cứng ngắn	Có cương cứng, thời gian cương cứng ngắn

Nhận xét: Kết quả ở bảng 3.3 cho thấy các bệnh nhân trước điều trị nhưng vẫn có khả năng phục hồi sau 8 ED ở lứa tuổi từ 52 đến 65 có chất lượng RLC rất kém tuần dùng viên CBL.

**Bảng 3.4: Thay đổi điểm số theo bảng IIEF-5 sau 4 và 8 tuần điều trị đối với các lứa tuổi (n=30)**

Tuổi	n	IIEF-5 trước dt	IIEF-5 tuần 4	IIEF-5 tuần 8	p (w4-0)	p (w8-4)
28-35	6	13,5 ± 2,5	16,8 ± 2,1	18,3 ± 1,2	0,012	0,03
36-43	5	12,2 ± 2,8	15,4 ± 2,2	17,2 ± 1,7	0,025	0,08
44-51	6	11,8 ± 2,4	15,3 ± 1,9	17,5 ± 1,9	0,018	0,05
52-65	13	10,6 ± 2,1	14,2 ± 1,8	16,8 ± 2,2	0,020	0,01

Nhận xét bảng 3.4:

các nhóm tuổi.

Điểm IIEF-5 sau 4 tuần và 8 tuần điều trị cao hơn đáng kể so với điểm IIEF-5 trước điều trị ( $p < 0,05$ ) ở tất cả

Sự thay đổi điểm IIEF-5 sau 8 tuần điều trị cao hơn so với sau 4 tuần điều trị ở tất cả các nhóm tuổi.

**Bảng 3.5: Thay đổi điểm số theo bảng IIEF-5 sau 4 và 8 tuần điều trị đối với các thể y học cổ truyền (n=30)**

Thể y học cổ truyền	n	IIEF-5 trước dt	IIEF-5 tuần 4	IIEF-5 tuần 8	p (w4-0)	p (w8-4)
Khí huyết hư	8	11,8 ± 2,5	16,2 ± 3,1	18,4 ± 3,3	0,011	0,003
Thận hư	8	12,1 ± 2,6	15,6 ± 2,9	17,8 ± 3,2	0,015	0,004
Can khí uất	8	12,7 ± 2,8	15,3 ± 2,9	17,5 ± 3,2	0,024	0,006
Thấp nhiệt	6	10,2 ± 2,3	13,5 ± 2,6	15,8 ± 2,9	0,038	0,012

Nhận xét: Bảng 3.5 điểm IIEF-5 theo các thể yhct sau 4 tuần và 8 tuần điều trị cao hơn đáng kể so với điểm IIEF-5 trước điều trị ở tất cả các thể yhct với sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê ( $p < 0,05$ ) và xu hướng cải thiện tình trạng RLC ở nhóm Khí huyết hư là cao nhất, tiếp đến là nhóm thận hư.

**Bảng 3.6: Thay đổi điểm số theo bảng ED-NHSLS sau 4 và 8 tuần điều trị đối với các lứa tuổi (n=30)**

Nhóm tuổi	n	ED-NHSLS trước dt	ED-NHSLS tuần 4	ED-NHSLS tuần 8	p (w4-0)	p (w8-4)
28-35	6	6,8 ± 1,6	8,2 ± 1,5	9,6 ± 1,3	0,015	0,003
36-43	5	5,6 ± 1,8	7,4 ± 1,9	9,0 ± 1,7	0,028	0,008
44-51	6	5,4 ± 1,7	7,2 ± 1,8	8,8 ± 1,5	0,018	0,005
52-65	13	4,8 ± 1,4	6,6 ± 1,3	8,2 ± 1,4	0,020	0,010

Nhận xét: Bảng 3.6 điểm IIEF-5 sau 4 tuần và 8 tuần điều trị cao hơn đáng kể so với điểm IIEF-5 trước điều trị ở tất cả các các nhóm tuổi với sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê ( $p < 0,05$ ) và ở nhóm tuổi trẻ xu hướng cải thiện tình trạng RLC tốt hơn nhóm nhiều tuổi.

**Bảng 3.7: Thay đổi điểm số theo bảng ED-NHSLS sau 4 và 8 tuần điều trị đối với các thể y học cổ truyền (n=30)**

Thể y học cổ truyền	n	ED-NHSLS trước dt	ED-NHSLS tuần 4	ED-NHSLS tuần 8	p (w4-0)	p (w8-4)
Khí huyết hư	8	6,2 ± 1,5	7,8 ± 1,6	9,4 ± 1,6	0,012	0,003
Thận hư	8	5,8 ± 1,6	7,6 ± 1,6	9,2 ± 1,6	0,018	0,005
Can khí uất	8	5,4 ± 1,6	7,2 ± 1,7	8,8 ± 1,7	0,024	0,007
Thấp nhiệt	6	4,8 ± 1,7	6,4 ± 1,8	8,0 ± 1,8	0,036	0,011

Nhận xét bảng 3.7: Điểm ED-NHSLS sau 4 tuần và 8 tuần điều trị cao hơn đáng kể so với điểm ED-NHSLS trước điều trị với  $p < 0,05$  ở tất cả các thể yhct. Xu hướng cải thiện rõ hơn ở nhóm Khí huyết hư và thận hư.

**Bảng 3.8: Tỷ lệ tác dụng phụ theo thể y học cổ truyền (n=30)**

Thể y học cổ truyền	n	Các tác dụng phụ	Xử lý
Khí huyết hư	8	Rối loạn tiêu hóa = 2BN	không
Thận hư	8	Rối loạn tiêu hóa = 1 BN	không
Can khí uất	8	Không ghi nhận	
Thấp nhiệt	6	Không ghi nhận	

Nhận xét bảng 3.8: Chỉ có 3 bệnh nhân có biểu hiện RLTH nhẹ khi dùng thuốc và đều không phải xử trí can thiệp cũng như ngừng thuốc.

#### 4. BÀN LUẬN

Rối loạn cương dương là bệnh lý thường gặp của nam khoa, theo y học cổ truyền, rối loạn cương dương thuộc chứng “đương nuy”. “Hoàng đế nội kinh” đối với bệnh nguyên bệnh cơ của bệnh này đã tiến hành nghiên cứu tỉ mỉ, cho rằng nguyên nhân gây nên chứng đương nuy có liên quan đến các yếu tố như: Khí huyết, tạng phủ, phòng lao, thiên quý, thương hàn, tình chí, ngoại thương...

Trên cơ sở tham khảo các tài liệu và kết hợp với trong quá trình điều trị tổng kết các kinh nghiệm thực lâm sàng, chúng tôi nhận thấy các thể bệnh của rối loạn cương dương hay gặp trên lâm sàng bao gồm: khí huyết lưỡng hư, thận hư, can uất tỳ hư, thấp nhiệt hạ trí.

Viên uống Cao ban long gồm các vị thuốc: Cao ban long, Hoàng kỳ, Bạch truật, Đảng sâm, Nam dương sâm, Long nhãn, Mật ong.

Trong đó, Cao ban long vị ngọt tính ôn, đi vào kinh túc thiếu âm thận, túc quyết âm can. Có tác dụng ôn bổ can thận, tư ích tinh huyết, trị liệt dương hoạt tinh, mộng tinh, ầu nục băng đới, đau lưng mỏi gối. Bàn về vị thuốc cao ban long, Y gia thời Minh Lý Thời Trân trong cuốn Bản thảo cương mục có nhắc đến: “Lộc chi nhất thân giai ích nhân... đại ý lộc chính là tiên thú, thuần dương đa thọ chi vật, năng thông đốc mạch... Có kỳ nhục, giác hữu ích vô hại”. Hươu là sinh vật trường thọ, dương khí thịnh, sừng hươu mọc ở đỉnh đầu, là nơi tích tụ dương khí, cao ban long là sừng hươu nấu thành, sau khi cô đặc thì tác dụng bổ dương của nó càng mạnh. Còn trong cuốn Bản thảo hội ngôn của y giả thời Minh, Nghệ Chu Mô ghi lại: “Cao ban long, tráng nguyên khí, bổ khí huyết, sinh tinh tủy, noãn cân cốt chi dược dã... hư giả bổ chi, tổn giả bồi chi, khiếp giả cường chi, hàn giả noãn chi...”. Dược tính luận cũng chỉ ra cao ban long có thể bổ thận khí của nam giới. Minh-Vương Thiệu Long trong cuốn Y-Đặng Kế Diệm cho rằng: lộc cao ban long có khả năng cải thiện hiệu quả “tất cả chứng hư hàn dương bất túc”. Theo y học hiện đại, cao ban long có tác dụng phòng và điều trị loãng xương, cải thiện tình trạng rối loạn cương, bảo vệ niêm mạc dạ dày, chống lão hóa...

Hoàng kỳ, Bạch truật, Đảng sâm, Nam dương sâm đều có tính ôn, giúp kiện tỳ bổ khí sinh tân. Theo y học cổ truyền, tỳ chủ vận hóa, giúp chuyển hóa đồ ăn thức uống thành khí huyết, là gốc của tinh hậu thiên, mà thận chủ tinh tiên thiên; do đó 4 vị thuốc này hiệp

đồng phát huy tác dụng kiện tỳ ích khí dưỡng huyết, giúp tăng cường bổ sung cho tinh hậu thiên đầy đủ dồi dào, từ đó để có thể bồi đắp, nuôi dưỡng cho tinh tiên thiên. Mà thận tàng tinh, chủ về sinh dục và phát dục nên khi tinh tiên thiên đầy đủ thì chức năng của tạng thận cũng được hồi phục và phát huy. Long nhãn vị ngọt, tính hơi ôn, nhập kinh túc thái âm tỳ và túc quyết âm can; có tác dụng bổ tỳ dưỡng huyết, tư can sinh tinh; Long nhãn cam năng ích tỳ, nhuận khả sinh tinh, tư can mộc mà thanh phong táo, giáng tâm hỏa mà tiêu phiền nhiệt. Mật ong vị ngọt tính nhuận, đi vào hai kinh thủ thiếu âm phế và túc thái âm tỳ, có công dụng dưỡng tỳ khí, trừ tâm phiền, giúp điều hòa các vị thuốc. Viên uống Cao ban long được xây dựng trên các vị thuốc với tác dụng chủ yếu ích khí dưỡng huyết, kiện tỳ bổ can thận cho nên phù hợp với đối tượng bệnh nhân rối loạn cương dương có thể khí huyết lưỡng hư hay thể thận hư. Kết quả lâm sàng chứng minh, nhóm bệnh nhân thể khí huyết lưỡng hư đạt hiệu quả điều trị cao nhất, nhóm bệnh nhân thể thận hư thu được hiệu quả điều trị đứng thứ hai.

Đối với nhóm bệnh nhân thể can khí uất do liên quan đến yếu tố tình chí nên phương thuốc điều trị cần phối hợp thêm các vị thuốc có tác dụng sơ can giải uất đồng thời kết hợp thêm liệu pháp tâm lý để giải quyết nguyên nhân từ đó nâng cao được hiệu quả điều trị, viên uống Cao ban long chủ yếu sử dụng các vị thuốc có tính bổ cho nên hiệu quả điều trị với nhóm bệnh nhân thể này chưa cao.

Còn nhóm bệnh nhân thể thấp nhiệt hạ tiêu, đây là thuộc thực chứng, khi sử dụng viên uống Cao ban long hiệu quả điều trị thu được thấp nhất.

#### 5. KẾT LUẬN

##### 5.1. Viên nén Cao Ban Long hiệu quả và an toàn trong điều trị ED

- Giúp cải thiện triệu chứng ED: Điểm IIEF-5 trung bình tăng đáng kể từ 11,8 điểm trước khi điều trị lên 16,8 điểm sau 4 tuần ( $p < 0,05$ ) và 18,3 điểm sau 8 tuần ( $p < 0,05$ ). Kết quả cải thiện tốt nhất là các bệnh nhân thuộc nhóm Khí huyết lưỡng hư với điểm IIEF-5 đạt 18,4 sau 8 tuần điều trị ( $p < 0,05$ ).

- Cải thiện chất lượng cuộc sống của bệnh nhân (điểm ED-NHSLS trung bình 6,2 lên 9,4 điểm với lứa tuổi còn trẻ và từ 4,8 lên 8,2 với lứa tuổi 52 đến 65).



5.2. Tất cả các bệnh nhân chỉ gặp duy nhất triệu chứng rối loạn tiêu hóa nhẹ (5%) và không cần can thiệp

Cần có thêm nghiên cứu sâu và rộng hơn để xác nhận những kết quả này.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Vương Kỳ, Luận về Tông Kinh[J]. Tạp chí Trung y Trung dược, 2006, 21(10):579-81.
- [2] Đặng Hiểu Bằng, Uất Hồng Bác, Ảnh hưởng của việc kết hợp viên nén Tả Can Dưỡng Dương và Viagra trong điều trị rối loạn cương dương do đái tháo đường typ 2 đối với nồng độ hormone sinh dục, tâm lý và các mối quan hệ cá nhân của bệnh nhân[J]. Khoa học Tình dục Trung Quốc, 2021, 30(10)133-136.
- [3] Quách Anh, Trương Quốc Đình, Thử nghiệm điều trị chứng dương痿 do đái tháo đường bằng bài Tứ nghịch tán gia giảm ở 56 bệnh nhân[J], Tạp chí Trung y, 2007 48(6) 492.